

Số: /KH-UBND

Bình Lương, ngày 01 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Bình Lương năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 26/02/2024 của UBND huyện Như Xuân về việc triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án 06) trên địa bàn huyện Như Xuân năm 2024. UBND xã Bình Lương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã Bình Lương năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nội dung, lộ trình của Đề án 06; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Chính phủ, Tổ công tác Đề án 06/CP để tiếp tục triển khai thực hiện phù hợp với tình hình chính trị, xã hội, kinh tế của địa phương.

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức và tạo sự lan tỏa đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn hiểu về ý nghĩa, tầm quan trọng Đề án 06; phát huy tinh thần đoàn kết, chung tay, chung sức, phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2024; tạo tiền đề tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu Đề án 06 của Chính phủ các năm tiếp theo trên địa bàn xã.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các ban, ngành, đơn vị duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06; sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã Bình Lương.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác chủ trì, phối hợp, trách nhiệm của các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án 06; trọng tâm là phát triển ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

2. Yêu cầu

- Các cá nhân, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án 06 theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; nhận diện các “điểm nghẽn” để tập trung thực hiện các giải pháp hoặc đề xuất cơ quan cấp trên có thẩm quyền chỉ đạo, giải quyết nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền với công tác bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

- Hoàn thành các nhóm mục tiêu cụ thể của từng giai đoạn theo các mốc thời gian đã được xác định trong Đề án 06. Nội dung thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 06/NQ-TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Chỉ thị số 15/CT-TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Khắc phục những tồn tại hạn chế, các nhiệm vụ chậm tiến độ đã đề ra trong năm 2022 và năm 2023

- Tỷ lệ thủ tục hành chính, hồ sơ thủ tục hành chính công khai, minh bạch chưa đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hoặc trước hạn chưa đạt tối thiểu 90%; Tỷ lệ hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính chưa đạt tối thiểu 30% theo yêu cầu của Chính phủ; tỉ lệ hồ sơ tiếp nhận qua Dịch vụ công trực tuyến tại một số lĩnh vực vẫn còn thấp.

- Phát triển hạ tầng số chưa đồng bộ, còn một số thôn, khu vực miền núi có chất lượng sóng di động kém.

- Bố trí nguồn kinh phí để triển khai Đề án 06 tại địa phương hợp lý, hiệu quả.

- Hợp nhất, nâng cấp Cổng dịch vụ công huyện với Hệ thống một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính huyện Như Xuân. - Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Như Xuân.

2. Nhiệm vụ chung

2.1. Xác định chủ đề triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn xã là “Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số”; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ mới trong năm 2024 của Đề án để tạo tiền đề cho những năm tiếp theo.

2.2. Tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 tại đơn vị, địa phương đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Công an. Người đứng đầu chính quyền các cấp vào cuộc tích cực hơn nữa; tiếp tục tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ, ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06 giao cho địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

2.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích của căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID. Phát huy vai trò của Tổ công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích của Đề án 06 đã được triển khai.

2.4. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án 06, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

2.5. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Triển khai phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lõm để người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau, không để phát sinh thêm các điểm lõm sóng mới; đẩy mạnh giải quyết tình trạng "sim rác".

2.6. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các phòng, ngành, địa phương phải được làm sạch, bổ sung, cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” và được kết nối đồng bộ vào CSDLQG về DC phục

vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2.7. Đảm bảo nguồn nhân lực tại 2 cấp, nhất là cấp xã đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

2.8. Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06; tập trung kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn mạng; đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ công chức, viên chức thực hiện giải quyết TTHC theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06.

2.9. Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 4/06/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; triển khai có hiệu quả Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm.

2.10. Duy trì việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương với CSDLQG về DC, hệ thống định danh và xác thực điện tử với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp huyện và làm giàu CSDLQG về DC phục vụ giải quyết TTHC và công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

2.11. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động công dân thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân (CCCD), định danh điện tử cho công dân trên địa bàn xã; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; nâng cao tỷ lệ cấp và sử dụng tài khoản định danh điện tử trong giao dịch điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; sử dụng thông tin giấy tờ tích hợp trên ứng dụng gắn chip thay thế các giấy tờ trong giao dịch theo quy định của pháp luật.

2.12. Tập trung đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các mô hình của Đề án 06 (theo Kế hoạch số 07/KH-UBND, ngày 09/01/2024 của UBND huyện về triển khai thực hiện các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn huyện Như Xuân - triển khai 22 mô hình của Đề án 06); Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện Đề án 06 và chuyển đổi số.

2.13. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND xã giao cho các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành.

3. Tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể

3.1. Về pháp lý (03 nhiệm vụ);

3.2. Về phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (29 nhiệm vụ);

3.3. Về phát triển kinh tế, xã hội (05 nhiệm vụ); 3.4. Về phát triển công dân số (05 nhiệm vụ);

3.5. Về xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung (14 nhiệm vụ);

3.6. Về phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (04 nhiệm vụ);

3.7. Về đảm bảo an ninh an toàn (04 nhiệm vụ);

3.8. Về kinh phí và nguồn nhân lực triển khai (02 nhiệm vụ);

3.9. Về công tác tuyên truyền (02 nhiệm vụ).

3.10. Về các nhiệm vụ thuộc xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia (04 nhiệm vụ).

(Nội dung và 72 nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 26/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này các ban, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tích cực triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức.

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể (Hội LHPN, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên ...) phối hợp thực hiện và hướng dẫn các ban công tác mặt trận thôn, các đồng chí trưởng thôn, Bí thư chi bộ thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, ... nhận thức đầy đủ và tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa,

mục tiêu, nội dung của Đề án 06 và Kế hoạch của UBND huyện, xã đến hội viên và nhân dân.

3. Cán bộ các bộ phận: Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa – xã hội, Địa chính - Nông nghiệp, Văn phòng – Thống kê, Tài chính – Kế toán có trách nhiệm:

- Tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dưới nhiều hình thức (*pano, áp phích, video, màn hình led, đăng tin bài hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại trụ sở UBND xã, bộ phận một cửa ...*). Tạo mã Qrcode để người dân truy cập các địa chỉ hướng dẫn nghiệp vụ về định danh và dịch vụ công.

- Tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện DVC trực tuyến, sử dụng các dịch vụ số.

- Rà soát dự toán, tổng hợp kinh phí để triển khai Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn xã đảm bảo sử hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Kiến nghị, đề xuất Tổ Công tác đề án 06 xã trang bị máy móc, trang thiết bị phục vụ việc thực nhiệm các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn xã Bình Lương năm 2024.

- Chủ động báo cáo, đề xuất UBND xã, Tổ công tác Đề án 06 xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện. Khi có kế hoạch triển khai của các bộ, ngành dọc kịp thời trao đổi, báo cáo về Tổ công tác Đề án 06 xã (đề nghị gửi kèm văn bản triển khai của bộ, ngành dọc và đơn vị thực hiện) đồng thời nghiên cứu, tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể.

4. Văn phòng UBND có trách nhiệm:

- Tham mưu với UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06; đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân thực hiện xuất sắc nhiệm vụ; chấn chỉnh, phê bình kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện có hành vi vi phạm.

- Phối hợp các đơn vị, đoàn thể có liên quan thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc, đề xuất phương hướng giải pháp đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Tham mưu, giúp Chủ tịch UBND xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cá nhân, đơn vị, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Công an xã:

- Tham mưu cho UBND ban hành các Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo từng giai đoạn tại kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ, đúng quy định.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động công dân đủ điều kiện thu nhận hồ sơ CCCD, tài khoản định danh điện tử. Sử dụng ứng dụng Vneid thực hiện các DVC trực tuyến thủ tục đăng ký cư trú, tin báo tố giác tội phạm; tích hợp các loại giấy tờ...

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hằng tháng, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả triển khai thực hiện các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã và Tổ công tác Đề án 06 xã Bình Lương theo quy định.

5. Trạm y tế và các đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn xã: Triển khai phổ biến cho toàn bộ công nhân viên chức trong đơn vị nhận thức đầy đủ nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 nói chung và nhiệm vụ của ngành dọc, đơn vị nói riêng (bao gồm 13 nhiệm vụ chung; 63 nhiệm vụ cụ thể cho từng Bộ, Ngành với 25 dịch vụ công thiết yếu). Chủ động, tích cực phối hợp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 (Phụ lục ban hành theo kế hoạch)

6. Chế độ thông tin, báo cáo

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức xã báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Tổ công tác Đề án 06 xã (qua Văn phòng UBND xã và Công an xã) định kỳ trước ngày 12 hằng tháng hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Chủ tịch UBND xã yêu cầu các đơn vị triển khai, thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Văn phòng UBND xã và Công an xã) để được hướng dẫn khắc phục./.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐND (B/c);
- MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- Công an xã (t/h);
- Công chức chuyên môn thuộc UBND xã (t/h);
- ĐU, HĐND (B/c);
- Lưu: VT, CA.

CHỦ TỊCH

Lê Đức Tuấn